TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SÀI GÒN
ISSN 1859 - 3208
Số 83 (06/2022)

SAIGON UNIVERSITY
SCIENTIFIC JOURNAL
OF SAIGON UNIVERSITY
No. 83 (06/2022)

Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/

HOẠT ĐỘNG TỪ THIỆN – XÃ HỘI CỦA TĂNG, NI, PHẬT TỬ NGƯỜI HOA TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

The philanthropy of Chinese Buddhist monks and followers in Ho Chi Minh City

TS. Đặng Hoàng Lan
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM

TÓM TẮT

Hoạt động từ thiện - xã hội là một trong những hoạt động quan trọng, nổi bật của Giáo hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và của Phật giáo người Hoa nói riêng. Trong nhiều năm qua, hoạt động này không những thu hút sự tham gia của tăng, ni, phật tử người Hoa, mà còn mở rộng ra ngoài phạm vi xã hội, với sự có mặt của nhiều tầng lớp thị dân. Vì vậy, việc tìm hiểu hoạt động từ thiện - xã hội của Phật giáo người Hoa nhằm để đánh giá và phân tích hiện trạng hoạt động này của giáo hội, đồng thời góp phần thấy rõ mối quan hệ giữa đạo và đời, về vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội hiện nay.

Từ khoá: *Phật giáo người Hoa, người Hoa TP.HCM, từ thiện xã hội*

ABSTRACT

Philanthropy is one of the important and outstanding activities of the Buddhist Sangha of Vietnam in Ho Chi Minh City in general and of Chinese Buddhism in particular. Over the years, this activity has not only attracted the participation of Chinese Buddhist monks and followers, but also expanded with the presence of many classes of citizens. Therefore, the study of philanthropic activities of Chinese Buddhism aims to evaluate and analyze the current status of this activity, and at the same time contribute to clearly identifying the relationship between religion and life, and the role of religion in today's social life.

Keywords: *Chinese Buddhism, Chinese people in Ho Chi Minh City, philanthropy*

1. Đặt vấn đề

Theo *Từ điển Tiếng Việt*, *từ thiện* là "(người có của) có lòng thương người, sẵn sàng giúp đỡ người nghèo khổ để làm phúc" (Viện Ngôn ngữ học, Trung tâm Từ điển học, 2003, tr.1074). Như vậy, làm từ thiện là việc làm mang tính nhân đạo giữa người với người, vì thế thường đồng nghĩa với việc không vì lợi ích cá nhân. Đây là việc làm mà các tôn giáo trên thế giới đều khuyến khích các tín đồ của mình thực hiện trong đó có Phật giáo.

Thuật ngữ *từ thiện - xã hội* (TT-XH) được hiểu là sự dấn thân của các vị tu sĩ và Phật tử vào đời sống xã hội. Với tấm lòng từ bi được thể hiện bằng những hành động cụ thể để giúp đỡ người khốn khó như quyên góp tiền bạc, tham gia vào hoạt động thiện nguyện hoặc tự triển khai các kế hoạch phục vụ cho sự phát triển của xã hội. Theo đó, thuật ngữ TT-XH được sử dụng trong bài viết này với ý nghĩa là những hoạt động giúp đỡ, cứu trợ những người nghèo khổ, tật bệnh, hoạn nạn, khó khăn trong cuộc sống.

Email: danghoanglan708@gmail.com

Ngay từ buổi đầu du nhập vào Việt Nam, Phật giáo luôn hòa quyện vào văn hóa bản địa nơi đây và đã góp phần vào công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Một trong những hoạt động tiêu biểu quan trọng, tạo nét đặc thù cho Phật giáo Việt Nam nói chung và Phật giáo người Hoa nói riêng là hoạt động TT-XH. Đây là một trong những hoạt động trọng tâm của Giáo hội mang tính tích cực, trong sáng, thể hiện tinh thần *"từ bi cứu khổ"* của đạo Phật. Vì thế, Giáo hội Phật giáo Việt Nam luôn quan tâm, chỉ đạo, vận động tăng, ni, phật tử, kiều bào đóng góp, ủng hộ cả vật chất, lẫn tinh thần vào các phong trào xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, hướng về cội nguồn do Đảng, Nhà nước phát động với số kinh phí, vật chất năm sau luôn cao hơn năm trước. Tiêu biểu trong năm 2020, trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tăng, ni và phật tử đã đồng hành cùng Nhà nước hỗ trợ các gia đình khó khăn, lao động thất nghiệp và thiên tai lũ lụt miền Trung. Với hơn 165 cơ sở Tuệ Tĩnh đường, hơn 600 phòng chẩn trị y học dân tộc, trên 10 phòng khám Tây y, Đông Tây y kết hợp đang hoạt động có hiệu quả, khám và phát thuốc miễn phí cho hàng chục ngàn lượt bệnh nhân với kinh phí hàng chục tỷ đồng (Thích Gia Quang, 2019).

Hoạt động TT-XH không những thu hút sự tham gia của tăng, ni, phật tử người Hoa mà còn mở rộng ra ngoài phạm vi xã hội, với sự có mặt của nhiều tầng lớp thị dân. Trong bài viết này, từ phương pháp điền dã dân tộc học và nghiên cứu liên ngành của Nhân học, chúng tôi mong muốn thông qua hoạt động TT-XH của tăng, ni và phật tử tại các ngôi chùa Hoa tại TP.HCM nhằm đánh giá và phân tích hiện trạng hoạt động TT-XH, vừa góp phần thấy rõ mối quan hệ giữa đạo và đời, vừa phân tích vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội.

2. Lý thuyết và Phương pháp nghiên cứu

2.1. Lý thuyết nghiên cứu

Lý thuyết *Lựa chọn duy lý*[2] (Rational Choice Theory), được biết đến như là sự lựa chọn hành vi hợp lý. Lý thuyết dựa trên sự hợp nhất của Xã hội học hành vi với lý thuyết trao đổi kinh tế. Người khởi xướng lý thuyết này là George Homans, ông đã khái quát những định đề hành vi duy lý của con người trong đó có định đề duy lý, ông cho rằng "cá nhân chọn hành động nào có khả năng lớn nhất đạt được kết quả" (Nguyễn Xuân Nghĩa, 2008, tr. 72).

Thuyết *Lựa chọn duy lý* được sử dụng rộng rãi, đặc biệt ở Mỹ, nơi mà các tổ chức văn hoá, tôn giáo Mỹ tuyên bố sức sống mới của mình và sự khác biệt với nước thế tục hoá triệt để như Thụy Điển, Anh, Pháp. Các nhà nghiên cứu về văn hoá, tôn giáo cho rằng thuyết *Lựa chọn duy lý* là *"mô hình nghiên cứu mới"* còn lý thuyết thế tục là "mô thức cũ". Thuyết *Lựa chọn duy lý* đang được giảng dạy trong các ngành Xã hội học, văn hoá học và tôn giáo học tại các trường đại học lớn của Mỹ.

Trong nghiên cứu này, thuyết *Lựa chọn duy lý* được chúng tôi vận dụng để giải thích hành vi và các hệ thống xã hội của các tu sĩ, phật tử người Hoa thực hiện trong các hoạt động TT-XH. Nguyên tắc về quyền con người và công bằng xã hội là cốt lõi của xã hội. Từ quan điểm này, chúng tôi có cơ sở để lý giải vai trò của tôn giáo trong việc liên kết nội bộ và bên ngoài đối với cộng đồng, cố kết cộng đồng tộc người trong xã hội.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Khi thực hiện bài viết, chúng tôi sử

dụng phương pháp định tính trong nghiên cứu nhân học, trong đó bao gồm: quan sát, phỏng vấn sâu, điền dã. Cụ thể, nghiên cứu này được thực hiện thông qua việc quan sát hoạt động TT-XH tại một số chùa của người Hoa tập trung trên địa bàn Quận 5, Quận 6, Quận 8, Quận 11, như Chùa Vạn Phật (Quận 5); Thảo Đường thiền tự, Chùa Nam Phổ Đà (Quận 6), Chùa Long Hoa, Chùa Sùng Chính (Quận 8); Chùa Quan Âm, Chùa Từ Ân (Quận 11), Chùa Hoa Nghiêm (Quận Bình Thạnh),v.v. Trong quá trình điền dã, chúng tôi đã tiến hành thu thập thông tin qua phỏng vấn quý tăng, ni, phật tử. Đặc biệt, là điền dã tại các ngôi chùa Hoa, với mục đích là nhằm hướng đến yếu tố tự mình quan sát, cảm nhận và nắm bắt thông tin trực tiếp từ quý tăng, ni, phật tử. Đặc biệt, chúng tôi phỏng vấn sâu các vị trong Ban Trị sự về lịch tổ chức hoạt động TT-XH. Các thông tin này được chúng tôi ghi lại dưới hình thức nhật ký điền dã, chúng tôi sử dụng kết quả thu thập được để phân tích và minh chứng cho những nhận định trong bài viết bằng hình thức trích dẫn nội dung phỏng vấn vào trong bài viết bên cạnh ý kiến, nhận định của chúng tôi. Thời gian tiến hành khảo sát và thu thập dữ liệu trong khoảng từ 11/6/2020 đến 26/12/2020.

3. Hoạt động từ thiện - xã hội của tăng, ni, phật tử người Hoa hiện nay

Hoạt động TT-XH là hoạt động thường xuyên của Phật tử người Hoa, bởi họ quan niệm*"hoạt động từ thiện để lại phúc đức cho con cháu"*[2]. Riêng trên địa bàn Quận 5, nơi có đông cộng đồng người Hoa và chùa Hoa, đã có nhiều Hội đoàn, tấm gương sáng làm việc thiện. Từ việc bảo đảm cuộc sống của cộng đồng từ khi mới sang Việt Nam như Hội Sư Trúc Hiên với các hoạt động như bố thí áo quan, hộ niệm cho người qua đời, đặc biệt là thành lập đội cổ nhạc, chuyên phục vụ lễ hội truyền thống và đám tang. Khi Hội Phật học Minh Nguyệt Cư Sĩ Lâm ra đời, có trụ sở trung ương tại Quận 5 và nhiều chi nhánh khác khắp Nam Bộ thì Ban Hộ niệm của Hội được hình thành nhằm cúng cầu siêu cho gia đình Phật tử và đưa linh cửu cúng tại từ đường, nghĩa trang,v.v. Nhiều tấm gương thiện nguyện nổi bật như Sư cô Tuệ Độ ở Tịnh xá Quan Âm, cố Thượng tọa Tôn Thật (từng là Trưởng ban Từ thiện của Báo Giác Ngộ) tại Tĩnh xá Từ Đức.

Đặc biệt, năm 1998, đại lễ trai đàn Vạn Nhân Duyên Đại Pháp hội được tổ chức. Sau lễ cầu siêu cho các anh linh liệt sĩ là lễ cầu quốc thái dân an. Hơn 5.000 lượt người đến cầu nguyện, 300 tăng ni, thu hút 20.000 Phật tử của gần 300 ngôi chùa, cùng với 200 lượt tổ chức đoàn thể khách nước ngoài đã góp phần tăng cường tính chất rộng lớn và ý nghĩa của lễ hội (Trần Hồng Liên, 2007).

Cũng trong năm 1998, tại bệnh viện An Bình, Thượng toạ Thích Tôn Thật tổ chức lễ cầu siêu cho các anh linh liệt sĩ và lễ cầu quốc thái dân an. Các lần tiếp theo được tổ chức tại Hội quán Nghĩa An (2003), Hội quán Ôn Lăng (2010), Hội quán Nghĩa An (2015). Pháp hội Trai Đàn có sự tham gia của cả tín đồ theo Phật giáo, Đạo giáo và Nho giáo, thu hút hàng ngàn người đến đăng ký, kinh phí thu được về hơn 11 tỷ đồng. Sau khi thu được nguồn kinh tế này, Ban Trị sự Phật giáo người Hoa đã đóng góp đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại TP.HCM 1 tỷ đồng, đến Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tại Quận 5 200 triệu đồng, đến Ban từ thiện – xã hội Báo Giác ngộ 200 triệu đồng, đến Ban Tăng sự giáo hội Phật giáo Việt Nam TP.HCM 100 triệu đồng, v.v.

Với suy nghĩ *"Làm điều phước gia đình được bình an, để lại phước đức cho con*

cháu"[3], Phật tử người Hoa đã cố gắng dành thời gian, tiền bạc, vật phẩm quyên góp để trao đến giúp đỡ những người già neo đơn, các em bé không người chăm sóc ở tại nơi mình cư trú. Tuy nhiên, thời gian trước đây, người Hoa hoạt động TT-XH theo tính chất tự phát, ít có tổ chức, nên thường dẫn đến trường hợp chỗ cần thì chẳng có, chỗ thừa lại mang đến. Hiện nay, các hoạt động TT-XH dần có tổ chức và hiệu quả hơn, nhiều tình nguyện viên, các mạnh thường quân đã tổ chức từng đoàn Phật tử đi uỷ lạo tại các trại dưỡng lão, cô nhi viện để giúp đỡ những người già không nơi nương tựa, những trẻ mồ côi thiếu tình thương, v.v.

Một trong những cơ sở hoạt động TT-XH nổi bật nhất của người Hoa ở TP.HCM phải kể đến Tịnh xá Quan Âm (Quận 5). Sư cô Thích Tuệ Độ là trụ trì trước đây của Tịnh xá, một tu sĩ có tiếng trong ni chúng người Hoa, là người tích cực tham gia các hoạt động TT-XH. Với hơn 1000 hội viên trong nhóm thiện nguyện, sư cô đã sáng kiến mỗi hội viên đóng góp hàng tháng để gây quỹ lâu dài, khi có việc cần giúp đỡ, những nơi gặp khó khăn, quỹ từ thiện sẽ xuất tiền. Các hoạt động chính của nhóm thiện nguyện tại tịnh xá Quan Âm gồm: chăm sóc hằng tháng cho hơn 80 cụ già neo đơn trong Quận 5, mỗi tháng chu cấp một số tiền cho mỗi gia đình, đến dịp lễ tết tặng quà và nuôi dưỡng suốt đời; bố thí áo quan cho những gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn khi hữu sự; ủng hộ các phong trào uỷ lạo đồng bào bị lũ lụt của phường, Quận, Ban đại diện Phật giáo Quận 5; đóng góp phí học bổng cho học sinh hiếu học do quận phát động; cúng dường trai tăng các trường hạ lớn như Ni viện Thiện Hoà (Đại Tòng Lâm – Long Thành). Hiện nay, dù rằng sư cô Tuệ Độ đã viên tịch, nhưng Ni chúng của Tịnh xá vẫn tiếp bước thực hiện các hoạt động phổ tế này.

Cũng tại Quận 5, ***Tịnh xá Từ Đức*** do cố Thượng Toạ Tôn Thật, nguyên là Chánh đại diện Phật giáo Quận 5, được toà soạn Báo Giác Ngộ mời làm Trưởng ban Từ thiện của toà soạn Báo Giác Ngộ một thời gian dài. Nối gót Hoà Thượng Phước Quang, Thượng tọa Tôn Thật hoạt động TT-XH mạnh mẽ, thường đi cứu trợ tại các vùng bị lũ lụt, kết hợp với Thành hội Phật giáo TP.HCM đi cứu trợ khắp mọi miền đất nước. ***Chùa Vạn Phật*** do Thượng toạ Thích Truyền Cường trụ trì phối hợp cùng ***chùa Quan Âm*** đã liên tục nhiều năm tổ chức các hoạt TT-XH, khuyến học thu hút đông đảo Phật tử người Hoa tham gia như cấp học bổng cho trẻ em nghèo hiếu học, cấp áo quan cho gia đình nghèo gặp khó khăn khi có người qua đời.

Đi đầu trong công tác TT-XH của người Hoa không thể không nhắc đến ***chùa Thảo Đường***[4] (Quận 6), do Hoà Thượng Thích Nhật Tu trụ trì. Hoà Thượng đã tích cực đóng góp xây dựng cây cầu bắt ngang qua con rạch Ông Buông và nhiều hoạt động thiện nguyện khác như: đóng cây nước để đồng bào có nước sạch sinh hoạt hằng ngày; ủy lạo các trại dưỡng lão, cô nhi viện đặc biệt là tại các trại phong ở các vùng hẻo lánh như Buôn Mê Thuột, La Ngà... do Thượng toạ Duy Nhựt tổ chức; mở phòng khám từ thiện, cấp thuốc miễn phí cho người nghèo; cúng dường các tượng Phật cho các chùa ở vùng quê, v.v. Đặc biệt, ***chùa Diệu Pháp*** (Quận 6) đã xây dựng ngôi từ đường để có nơi lưu giữ hài cốt của phật tử người Hoa từ năm 2004. Vào lễ Vu Lan hằng năm, ***chùa Nam Phổ Đà*** (Quận 6) đã phát hơn 1000 phần gạo cho dân nghèo tại địa phương.

Tóm lại, với tinh thần nhập thế, đạo Phật hướng đến cộng đồng, vì con người mà hành thiện. Do vậy, trong nhiều năm, Phật giáo người Hoa đã không ngừng tham

gia các hoạt động TT-XH góp phần to lớn vào việc an sinh xã hội, phát triển đất nước.

4. Một số vấn đề đặt ra trong việc phát triển hoạt động từ thiện xã hội của tăng, ni và phật tử người Hoa tại TP. Hồ Chí Minh

Hoạt động TT-XH góp phần cố kết cộng đồng, giáo dục và định hướng nhân cách thế hệ trẻ qua hình ảnh từ bi của Phật, Bồ tát. Công tác TT-XH của từng ngôi chùa theo thời gian, đều được tăng cường, mở rộng. Việc này đã giúp xóa nhòa sự khác biệt về tộc người, về tôn giáo. Ban Cứu tế tại các chùa Hoa đã tham gia tích cực trong các phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, giúp đỡ cô nhi, người tàn tật, trẻ mồ côi… không chỉ cho cộng đồng người Hoa, mà còn cho cả cộng đồng người Việt.

Không thể phủ nhận vai trò của tôn giáo và chức năng phúc lợi xã hội trong đời sống kinh tế, văn hóa và xã hội của cư dân TP.HCM. Tuy nhiên để hoạt động TT-XH hiệu quả thì phải tự giúp mình trước, nghĩa là, phải chăm lo được cho bản thân và gia đình, cho cuộc sống của mình được ổn thoả, thì mới có điều kiện tốt để giúp đỡ người khác. Có như vậy, hoạt động TT-XH mới phát triển được lâu dài và bền vững. Bên cạnh những thành quả mà hoạt động TT-XH đã có đóng góp tích cực cho xã hội, thì cũng xuất hiện một số vấn đề bất cập trong hoạt động này.

Thứ nhất, các hoạt động TT-XH trong chùa còn mang tính tự phát và đơn lẻ, không được tổ chức bài bản, thiếu tính liên kết giữa các chùa và các đơn vị tổ chức lại với nhau, dẫn đến tình trạng một số hoạt động còn kém hiệu quả, sức kêu gọi sự hỗ trợ còn hạn chế, quy mô tổ chức chưa lớn, chưa thực hiện được trọn vẹn tâm nguyện giúp đời, làm ảnh hưởng tiêu cực đến sinh hoạt tu học tại một số chùa Hoa.

Thứ hai, tại một số chùa Hoa hoạt động TT-XH có lúc thiếu định hướng, thiếu chương trình hoạt động, không có tổ chức đầu mối lãnh đạo chung, nên hiệu quả đem lại chưa cao. Mặc dù các hoạt động từ thiện được tổ chức nhiều, nhưng chưa thực sự có nhiều hoạt động TT-XH có quy mô lớn, thời gian qua vẫn còn bị phân tán và thiếu kế hoạch tổ chức. Giáo hội Phật giáo Việt Nam những năm qua tuy đã có nhiều nỗ lực trong đào tạo nhân lực thực hiện các công tác TT-XH, nhưng thực tế đòi hỏi cần có nhiều hơn những nhân sự có năng lực tổ chức và những con người dám dấn thân vì lý tưởng phụng sự nhân đạo.

Thứ ba, hiện nay, hoạt động TT-XH cũng là một lĩnh vực dễ bị lợi dụng để quảng bá cho các cá nhân hay tổ chức, nên cần có sự quan tâm và phối hợp quản lý chặt chẽ của Giáo hội với chính quyền các cấp, các ngành chức năng để hoạt động TT-XH có thể đi đúng hướng.

Thứ tư, mặc dù đã có nhiều cố gắng trong công tác TT-XH, công tác cứu trợ nhưng tại các chùa Hoa lại thiếu phát triển sinh hoạt cộng đồng và công tác học đường. Các chùa Hoa hầu như không tổ chức những buổi tu tập sinh hoạt cho các Phật tử.

Trong thời gian tới để hoạt động TT-XH đạt hiệu quả hơn về chất và lượng cần phải thực hiện nhiều công tác đặc biệt trong đào tạo đội ngũ nhân lực và vận hành tổ chức.

Thứ nhất, tại các chùa Hoa cần cử tăng, ni đi học lớp đào tạo về Công tác xã hội do Ban TT-XH Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức tại Học viện Phật giáo Việt Nam TP.HCM. Đặc biệt, những trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi, các lớp học tình thương cần có các vị được đào tạo các kiến thức về xã hội, tâm lý, sức khỏe, một số kỹ năng như tham vấn tâm lý,

giao tiếp công chúng, truyền thông, tổ chức sự kiện, v.v. Thời gian tới, Ban TT-XH tại các chùa Hoa cũng cần được trang bị các kỹ năng chuyên môn trong hỗ trợ và giúp đỡ những nhóm người dễ bị tổn thương như người nghiện ma tuý, người bị nhiễm HIV, v.v.

Thứ hai, cần có sự thống nhất về tổ chức, về mặt chủ trương và cách thức hoạt động, đồng thời nên chuyên biệt về một vài hoạt động từ thiện cụ thể, nhằm góp phần gia tăng hiệu quả từ các hoạt động TT-XH, để có thể phát huy được các nguồn lực xã hội, giúp Ban Từ thiện Trung ương tập trung tối đa nhân tài, vật lực để xây dựng một số cơ sở từ thiện hiện đại (bệnh viện, trường học, cô nhi viện), góp phần giúp đỡ những đối tượng khó khăn trong cuộc sống, xóa đói, giảm nghèo cho một số bộ phận nhân dân, tiến đến việc nâng cao mức sống, đời sống cao hơn, thông qua việc cấp kinh phí để mở trường, lớp đào tạo nghề, làm tiền đề cho đất nước hội nhập và phát triển.

Thứ ba, các tu sĩ Phật giáo người Hoa nên kết hợp với các tu sĩ Phật giáo người Việt để tổ chức các buổi hoằng pháp, nghiên cứu thúc đẩy phát triển văn hoá Phật giáo, in ấn xuất bản các sách giáo lý Phật giáo bằng 2 thứ tiếng (Hoa và Việt), động viên khuyến khích tu sĩ người Hoa đi học giáo lý tại các trường Phật học của Giáo hội để nâng cao trình độ Phật học, từ đó có thể tổ chức giảng dạy giáo lý và các buổi hoằng pháp. Điều này có vai trò rất lớn trong việc đem đạo vào đời và làm cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

Tóm lại, có thể phát huy những mặt tích cực, khắc phục những mặt hạn chế, cần chuyển biến nhận thức trong mỗi cá nhân, thấy rõ vai trò của Phật giáo người Hoa và hoạt động TT-XH trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao trình độ từ mọi mặt cho cộng đồng người Hoa. Qua đó mang lại sự an vui, lợi lạc cho cộng đồng, vừa góp phần giảm thiểu những khó khăn trong đời sống, giảm thiểu niềm đau nỗi khổ cho người dân.

5. Kết luận

Từ khi Giáo hội Phật giáo Việt Nam được thành lập năm 1981, hoạt động TT-XH của người Hoa đã có sự kết hợp chặt chẽ với hoạt động TT-XH của Giáo hội. Vì vậy, TT-XH của người Hoa ngày càng được mở rộng về quy mô, không chỉ dành cho cộng đồng Hoa mà còn cho các tộc người khác.

Thông qua Giáo hội Phật giáo Việt Nam, hoạt động TT-XH của người Hoa đã kết hợp với các chính quyền địa phương, thúc đẩy hoạt động an sinh xã hội phát triển sâu và rộng hơn trước. Các hoạt động TT-XH đều được nhân rộng, ngày càng nâng cao về chất và lượng. Đây là một hành động đẹp và mang nhiều ý nghĩa, không chỉ đối với Phật giáo, mà còn là thông điệp cho cả cộng đồng.

Từ những mối quan hệ xuyên quốc gia, cộng đồng người Hoa trong và ngoài nước đã liên kết với nhau chặt chẽ để tổ chức các hoạt động TT-XH mang tính quy mô hơn, có tổ chức và phát triển lâu dài như Hội Minh Nguyệt Cư Sĩ Lâm đã liên kết với các hội này tại Mỹ, Úc, Canada, Nhật Bản… Các hội này đã tạo nguồn kinh phí để giúp đỡ cộng đồng người Hoa trong hoạt động hộ niệm cho người chết.

Trải qua nhiều năm, hoạt động TT-XH của người Hoa đã liên kết với người Việt để cùng chung tay đóng góp, tạo nên những hoạt động TT-XH, an sinh xã hội. Với tinh thần tương thân, tương ái, từ bi của Phật giáo phụng sự chúng sanh là cúng dường chư Phật, các ngôi chùa Hoa đã tích cực trong công tác TT-XH, trong công tác cứu trợ... trên tinh thần phụng Phật hộ đạo bằng những tấm lòng vàng.

Sau năm 1986, đổi mới đất nước, đặc biệt là từ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP.HCM lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra mục tiêu xây dựng thành phố có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Để thực hiện được mục tiêu cao đẹp cần có sự chung tay và hợp tác của các ban ngành, các tổ chức - xã hội, tôn giáo… Nhận thức rõ điều này, tu sĩ và Phật tử người Hoa luôn vận dụng các giáo lý Phật giáo chứa đựng giá trị đạo đức, nhân văn rất hữu ích cho việc xây dựng và góp phần duy trì đạo đức xã hội, hoàn thiện nhân cách cá nhân, hướng con người đến Chân - Thiện - Mỹ. Thông qua việc hỗ trợ những người nghèo khó, giúp duy trì mạng lưới xã hội và góp phần nâng cao chất lượng sống của họ, Phật giáo là một nguồn vốn xã hội quan trọng, luôn đồng hành với nhà nước và các tổ chức khác trong các hoạt động TT-XH.

Các chùa Hoa đã tích cực hưởng ứng cuộc vận động xây dựng nền văn hoá mới xã hội chủ nghĩa, kiên quyết xoá bỏ các hoạt động tín ngưỡng - tôn giáo mang tính mê tín dị đoan, hạn chế việc xin xăm, bói toán... Các chùa Hoa đã thật sự trở thành nơi sinh hoạt văn hoá tín ngưỡng - tôn giáo của đồng bào Hoa, Việt. Các hoạt động xã hội của chùa Hoa được mở rộng và phong phú hơn. Ngoài việc trợ giúp cho sự nghiệp giáo dục của con em đồng bào Hoa, các chùa còn tham gia các phong trào xây dựng và phát triển thành phố. Sự hiện diện của các ngôi chùa Hoa đã tạo cho thành phố một nét đẹp văn hoá độc đáo, đã góp phần mang lại sự phong phú cho nền văn hoá Việt Nam.

Chú thích

[1] Một số nhà nghiên cứu dịch là: Lý thuyết lựa chọn hợp lý.

[2] BB PVS Hầu H.T, 35 tuổi, tại chùa Từ Ân.

[3] BB PVS Quan Q.T, 34 tuổi, tại chùa Nam Phổ Đà.

[4] Nay chùa Thảo Đường đã di dời, xây dựng chùa mới tại đường Trần Văn Kiểu (Quận 6).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Dân tộc TP.HCM (2019). *Báo cáo kết quả sơ bộ tổng điều tra tình hình dân tộc thiểu số năm 2019 tại TP.HCM*. TP.HCM (lưu hành nội bộ).

Nguyễn Xuân Nghĩa (2008). Lý thuyết chọn lựa hợp lý và việc giải thích hiện tượng tôn giáo. *Khoa học Xã hội số 02 (114).* 69-79.

Thích Gia Quang (2021, ngày 15 tháng 02). *Giáo hội Phật giáo Việt Nam vững vàng đường hướng dân tộc - đạo pháp - chủ nghĩa xã hội*. Truy xuất từ http://www.xaydungdang.org.vn/Home/PrintStory.aspx?distribution=14658&print=true.

Trần Hồng Liên (chủ biên) (2007). *Văn hóa người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh.* Hà Nội: Khoa học Xã hội.

Viện Ngôn ngữ học (2003). *Từ điển tiếng Việt*. Đà Nẵng: NXB Đà Nẵng.

Ngày nhận bài: 01/4/2021 Biên tập xong: 15/06/2022 Duyệt đăng: 20/06/2022